

Bản án số:1111/2023/HS-PT

Ngày: 29/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Thành**.

Các Thẩm phán: Ông **Trần Đức Hiếu**.

Ông **Phan Huy Cương**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà **Lê Thị Thu Hương**, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 870/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Ng Th T phạm tội “Làm nhục người khác” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 191/2023/HS-ST ngày 22 tháng 09 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Ng Th T**, sinh năm 197X ; Giới tính: Nữ. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Phúc Hậu 2, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 08/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Nguyễn Sỹ Th và bà Nguyễn Thị V. Chồng: Nguyễn Bản X; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2002. Tiền án; Tiền sự: Chưa. Tạm giữ; Tạm giam: Không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Gia đình bị cáo Nguyễn Trọng Điền và gia đình bị cáo Ng Th T là thông gia với nhau từ năm 2017 (Chị Nguyễn Thị Hải, sinh năm 1998, con gái bị cáo Nguyễn Trọng Điền kết hôn với anh Nguyễn Văn Sang, sinh năm 1992, con trai bị cáo Ng Th T). Quá trình sinh sống nảy sinh mâu thuẫn mẹ chồng nàng dâu giữa chị Hải và bị cáo Ng Th T nên vợ chồng chị Hải chuyển ra ngoài thuê nhà ở. Bị cáo Ng Th T cho rằng gia đình bị cáo Nguyễn Trọng Điền xúi giục vợ chồng con trai gây mâu thuẫn với mình nên các ngày 18/02/2021, 10/03/2021, 29/03/2021, 16/11/2021, bị cáo Ng Th T mang sơn đến nhà thuê trọ của vợ chồng chị Hải viết bậy lên tường, đổ chất bẩn (Trấu, nước tiểu, phân gà...) xúc phạm chị Hải và gia đình bị cáo Điền, Quý. Do vợ chồng chị Hải không về nhà, vẫn ở trọ, nên ngày 01/03/2022, bị cáo Ng Th T mang chất bẩn (Trấu, nước tiểu, bùn, phân) đến đổ vào cổng nhà các bị cáo Điền, Quý để gây áp lực. Sau đó liên tiếp các ngày 26/04/2022, 28/04/2022, 7/05/2022... đều khoảng từ 05 đến 06 giờ sáng, bị cáo Ng Th T đến nhà các bị cáo Điền, Quý chửi xúc phạm, lăng mạ, nói xấu vợ chồng các bị cáo Điền, Quý. Tháng 6/2022 (ngày 03/06/2022, 09/06/2022...) bị cáo Ng Th T liên tiếp nhiều lần đến nhà ông Nguyễn Trọng Đồng (sinh năm 1950, nơi cư trú: Thôn Gia Lương, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh- Bố đẻ bị cáo Nguyễn Trọng Điền) và nhà bà Nguyễn Thị Dường (Sinh năm 1942, nơi cư trú: Thôn Gia Lương, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh- Mẹ đẻ bị cáo Nguyễn Thị Quý) chửi xúc phạm, lăng mạ, nói xấu cả nhà các bị cáo Điền, Quý. Bị cáo Ng Th T nhiều lần đến nhà các bị cáo Quý, Điền đổ chất bẩn (Nước tiểu, trấu, bùn, phân gà) xúc phạm làm nhục các bị cáo Quý, Điền. Ngày 27/09/2022, Tình viết nhiều tờ giấy nội dung chửi xúc phạm, lăng mạ gia đình các bị cáo Điền, Quý và mang rải ở khu vực đường trong thôn Gia Lương, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Khoảng gần 04 giờ ngày 01/07/2022, bị cáo **Ng Th T** đi xe đạp điện mang theo 01 thùng nhựa (Dạng vỏ thùng sơn loại 05 lít) đựng nước tiểu để đổ vào nhà các bị cáo Điền, Quý. Khi đi đến đầu đường ngõ gần nhà bị cáo Nguyễn Trọng Điền, bị cáo Tình để mũ vải ở làn xe, dựng xe đạp điện ở ven đường, rồi đi bộ

xách xô đựng nước tiểu đi đến cổng nhà các bị cáo Điền, Quý. Cùng lúc này, bị cáo Nguyễn Thị Quý nghi ngờ bị cáo Tình sẽ đến đổ chất bẩn, nên bị cáo Quý ra ngoài đường sát cổng nhà bị cáo bị cáo Quý đứng nấp, rình bắt quả tang bị cáo Tình. Khoảng 04 giờ 15 phút cùng ngày 01/07/2022, bị cáo Quý bắt gặp bị cáo Tình xách xô nước tiểu đi đến trước cổng nhà bị cáo Quý. Quý chạy tới giữ lại, bị cáo Tình vùng ra bỏ chạy về phía cánh đồng làm rơi xô đựng nước tiểu xuống đường. Bị cáo Nguyễn Thị Quý hô hoán, thì bị cáo Nguyễn Trọng Điền và bị cáo Nguyễn Trọng Huy chạy từ trong nhà ra đuổi theo bắt được bị cáo Tình đưa về cổng nhà mình. Bị cáo Quý vào nhà lấy 01 sợi dây xích bằng kim loại (Sắt), 01 sợi dây thừng mang ra cổng. Bị cáo Điền cùng bị cáo Huy giữ bị cáo Tình, bị cáo Quý dùng dây thừng trói tay bị cáo Tình về phía sau, tiếp đến bị cáo Quý dùng dây xích quán người bị cáo Tình vào cột điện trước cổng nhà và dùng khóa Việt Tiệp khóa hai đầu dây xích. Sau đó, bị cáo Điền dùng điện thoại di động số thuê bao 0392710220 gọi điện cho ông Nguyễn Hữu Du (Sinh năm 1966, trưởng thôn Gia Lương), anh Nguyễn Thế Năng (Sinh năm 1969, là Công an viên xã Việt Hùng bán chuyên trách) và số 113 Thành phố Hà Nội nhưng đều không liên lạc được. Bị cáo Điền gọi điện thoại cho ông Nguyễn Trọng Lý (Sinh năm 1970, ở cùng thôn) và chị Nguyễn Thị Hạnh (Sinh năm 1979, ở cùng thôn là em gái bị cáo Điền) đến để chứng kiến nhưng chị Hạnh và ông Lý bận, không đến ngay. Sau khi trói bị cáo Tình vào cột điện, các bị cáo Điền và Huy đi vào nhà, bị cáo Quý đi tập thể dục ở ngoài đường gần nhà mình. Do không có người trông, dây xích quán lỏng, nên bị cáo Tình tự chui người ra được, nhưng tay vẫn bị trói bằng dây thừng, bị cáo Tình bỏ chạy ra cánh đồng. Lúc này, bị cáo Điền phát hiện ra bị cáo Tình bỏ chạy và hô hoán đuổi theo. Bị cáo Điền đuổi theo khoảng 500m và tìm thấy Bị cáo Tình đang đi bộ ở phía sau Trường mầm non Việt Hùng. Bị cáo Điền cùng bị cáo Huy bắt, đưa bị cáo Tình về cổng nhà mình. Bị cáo Điền cùng bị cáo Huy giữ Tình để Quý tiếp tục dùng dây xích quán vòng quanh người bị cáo Tình trói vào cột điện và dùng khóa Việt Tiệp khóa dây xích. Khoảng 05 giờ 35 phút ngày 01/07/2023, ông Nguyễn Bản Xuân (Sinh năm 1970, nơi thường trú: Thôn Phúc Hậu 2, xã Dục Tú, huyện Đông Anh - Là chồng bị cáo Ng Th T) một mình điều khiển xe mô tô BKS: 29S1-659.47 (Đăng ký xe mang tên chị Nguyễn Thị

Hồng Thắm, sinh năm 1996, con gái bị cáo Điền và bị cáo Tình) đi tìm bị cáo Tình, thấy bị cáo Tình bị trói, ông Xuân đỡ xe sát cột điện, ngồi trên xe định đưa tay định cởi trói cho bị cáo Tình thì các bị cáo Quý, Điền chạy đến không cho ông Xuân cởi trói, hai bên du đẩy nhau, ông Xuân bị đổ xe mô tô xuống đường, ông Xuân bỏ xe máy chạy bộ về nhà. Đến khoảng 05 giờ 40 phút cùng ngày 01/07/2022, ông Nguyễn Trọng Lý đến nhà bị cáo Điền thấy sự việc bị cáo Tình bị trói, nên gọi điện báo cho ông Nguyễn Hữu Du - Trưởng thôn Gia Lương biết sự việc. Khoảng 06 giờ ngày 01/07/2022, ông Du cùng ông Nguyễn Hữu Tuyên (Sinh năm 1953, nơi thường trú: Thôn Gia Lương, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, là dân phòng thôn Gia Lương) đến yêu cầu cởi trói cho bị cáo Tình. Bà Nguyễn Thị Hạnh (Em gái bị cáo Điền) đi đến và mở khóa Việt Tiệp, tháo dây xích ra khỏi người bị cáo Tình. Nhận được tin báo, Công an xã Việt Hùng đến nơi xảy ra sự việc, ngay sau đó ông Xuân cùng gia đình đến nhà bị cáo Điền, gia đình ông Xuân nhận lại chiếc mô tô BKS: 29S1-659.47. Công an xã Việt Hùng đưa bị cáo Tình và những người liên quan về Công an xã Việt Hùng để giải quyết.

Cơ quan điều tra tạm giữ:

- Cửa bị cáo Nguyễn Trọng Điền: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, vỏ màu đen, lắp sim số thuê bao: 0392710220.

- Cửa bị cáo Nguyễn Thị Quý: 01 dây thừng dài 2,35m; 01 đoạn xích bằng kim loại đường kính 0,6cm, dài 1,85m; 01 khóa và ổ khóa Việt Tiệp; 01 thùng nhựa cao 24cm, đường kính 18cm; 25 ảnh chụp nơi thuê trọ của vợ chồng chị Nguyễn Thị Hải bị viết bôi nhọ nội dung nói xấu, xúc phạm vợ chồng bị cáo Điền và khu vực cổng nhà bị cáo Điền bị đổ chất bẩn, hình ảnh bị cáo Tình đứng chửi gia đình Điền; 07 tờ giấy khổ A4 có chữ bằng bút bi màu xanh có nội dung nói xấu, xúc phạm, lăng mạ vợ chồng bị cáo Quý, Điền (Giấy bị cáo Tình viết rải ở đường trong thôn Gia Lương, Việt Hùng, Đông Anh); 13 tờ giấy phô tô có nội dung nói xấu, xúc phạm, lăng mạ vợ chồng các bị cáo Quý, Điền (Giấy Tình viết và phô tô rải ở đường trong thôn Gia Lương, Việt Hùng, Đông Anh).

- Cửa bị cáo Nguyễn Trọng Huy: 01 đoạn dây dù màu nâu dài 03m; 01 đoạn dây dù màu xanh dài 05m; 01 xe đạp điện màu đen-đỏ, đã qua sử dụng; 01 chiếc mũ vải màu hồng; 01 đôi giày vải màu hồng, đế giày bằng cao su.

- Của bị cáo Ng Th T:

+ 01 (Một) USB Kingston 16GB lưu 02 đoạn video, trong đó: 01 đoạn video ghi hình màu, có âm thanh, đặt tên video “6900386892620211237.mp4” độ dài 50 giây, ghi hình 01 người phụ nữ (Bị cáo Ng Th T) bị trói vào cột điện ; 01 đoạn video ghi hình màu, có âm thanh (không có tiếng nói), đặt tên video “6121453502410236914.mp4” độ dài 13 giây, ghi hình phần tay của một người phụ nữ (Ng Th T).

+ 01 chiếc mũ cối bị hư hỏng (Mũ của ông Xuân đội khi xảy ra vụ án).

- Của chị Nguyễn Thị Hải: 01 USB Kingston lưu 13 đoạn video nội dung Tình chửi xúc phạm và đồ chất bẩn.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Ng Th T trình báo đề nghị làm rõ hành vi của các bị cáo Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý, Nguyễn Trọng Huy bắt, giữ trói Tình trái quy định của pháp luật. Các bị cáo Nguyễn Trọng Điền và Nguyễn Thị Quý đề nghị Cơ quan Công an điều tra làm rõ hành vi của bị cáo Ng Th T nhiều lần chửi xúc phạm, đồ chất bẩn vào nhà các bị cáo Điền, Quý, làm nhục gia đình các bị cáo Điền, Quý xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với thương tích của bị cáo Ng Th T: Ngày 15/08/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y Hà Nội giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị cáo Ng Th T. Ngày 19/08/2022, Bản kết luận giám định pháp y thương tích số : 1134/GĐ-TTPY của Trung tâm pháp y Hà Nội Kết luận: Các chàm thương phần mềm vùng cổ, vai trái, cánh tay trái, cẳng tay phải không sưng nề bầm tím, không có sẹo. Bầm tím cẳng tay trái, mặt trước 1/3 dưới đùi trái (Gối trái), không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng. Thông tư số : 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 không có chương mục nào quy định cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chàm thương này. Cơ chế hình thành thương tích: Các chàm thương do vật tày gây nên.

Đối với việc bị cáo Nguyễn Trọng Điền khai có gọi điện cho Công an 113 và chính quyền xã, ngày 03/08/2022, Cơ quan điều tra có Công văn số: 1390 gửi Ban thanh tra - Kiểm toán, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội Viettel đề nghị cung cấp thông tin về chủ đăng ký số thuê bao, danh sách các liên lạc, tin nhắn và vị trí của số thuê bao 0392710220 (của bị cáo Nguyễn Trọng Điền) từ

ngày 30/06/2022 đến hết ngày 02/7/2022. Ngày 12/08/2022, Tập đoàn Công nghiệp- Viễn thông Quân đội Viettel có Công văn số: 1924/CNVTQĐ-TTKT trả lời kết quả có việc số thuê bao 0392710220 liên hệ tới số điện thoại 113 và liên hệ với số điện thoại của anh Nguyễn Thế Năng- Công an viên bán chuyên trách xã Việt Hùng.

Đối với các video tạm giữ của bị cáo Ng Th T và Nguyễn Thị Hải liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định. Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có Kết luận giám định số: 434/KL-KTHS ngày 31/3/2023 và Kết luận giám định số: 2944/KL-KTHS ngày 24/05/2023 đều Kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung âm thanh, hình ảnh trong các tệp video gửi giám định.

Đối với 13 tờ giấy phôi có nội dung nói xấu, xúc phạm, lăng mạ vợ chồng bị cáo Quý, Điền tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị Quý: Ngày 17/04/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)-Công an thành phố Hà Nội tiến hành giám định. Ngày 19/05/2023, Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an thành phố Hà Nội có Kết luận giám định số: 3111/KL-KTHS, Kết luận: Chữ viết trên những tờ giấy trên do bị cáo Ng Th T viết ra.

Tại Cơ quan điều tra: Các bị cáo Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý và Nguyễn Trọng Huy khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Bị cáo **Ng Th T** khai nhận hành vi nhiều lần chửi xúc phạm, đồ chất bẩn vào gia đình các bị cáo Điền, Quý, Ng Th T có viết giấy nói xấu vợ chồng các bị cáo Điền, Quý và rải ở đường làng thôn Gia Lương, xã Việt Hùng. Đối với việc bị cáo Ng Th T khai bị bị cáo Nguyễn Thị Quý đánh bằng gậy và bị mất dây chuyền vàng, ngoài lời khai của bị cáo Tình, không còn tài liệu khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở Kết luận.

Đối với việc ông Nguyễn Bản Xuân (Chồng bị cáo Ng Th T) khai bị một người đàn ông là họ hàng với bị cáo Nguyễn Trọng Điền giằng mũ cối trên đầu ông Xuân và cầm mũ cối đập vào mặt ông Xuân, túm cổ áo giằng làm ông Xuân bị tụt áo khỏi người, ông Xuân bị mất áo và mất dép đi ở chân; Người đàn ông du xe máy Vision của ông Xuân làm xe đổ vào cột điện gây vỡ đèn xi nhan trước và

đứt dây công tơ mét. Ông Xuân bị người đàn ông đánh thương tích nhẹ, ông Xuân không đi khám ở cơ sở y tế nào, ông Xuân từ chối đi giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể. Ngày 24/03/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Đông Anh đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số: 57/HĐĐGTS ngày 27/3/2023, Kết luận: Tổng giá trị của tài sản ông Xuân bị thiệt hại là 400.000 đồng. Ngoài lời khai của ông Xuân, không còn tài liệu khác chứng minh, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở Kết luận ông Xuân bị đánh gây thương tích, bị du đồ hư hỏng xe máy, bị lấy mất áo, mất dép.

Đối với 01 dây thừng dài 2,35m; 01 đoạn xích bằng kim loại đường kính 0,6cm, dài 1,85m; 01 khóa và ổ khóa Việt Tiệp; 01 thùng nhựa cao 24cm, đường kính 18cm tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị Quý; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, vỏ màu đen, lắp sim số thuê bao: 0392710220 tạm giữ của bị cáo Nguyễn Trọng Điền; 01 xe đạp điện màu đen-đỏ; 01 chiếc mũ vải màu hồng; 01 đôi giày vải màu hồng, đế giày bằng cao su tạm giữ của bị cáo Nguyễn Trọng Huy; 01 chiếc mũ cối tạm giữ của bị cáo Ng Th T là vật chứng vụ án, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với 01 đoạn dây dù màu nâu dài 03m; 01 đoạn dây dù màu xanh dài 05m tạm giữ của bị cáo Nguyễn Trọng Huy: Kết quả điều tra xác định không liên quan đến vụ án và là tài sản của bị cáo Nguyễn Thị Quý nên ngày 24/07/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý đồ vật, tài sản trao trả cho bị cáo Nguyễn Thị Quý.

Về phần bồi thường dân sự:

Bị cáo Ng Th T yêu cầu các Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý và Nguyễn Trọng Huy phải bồi thường 355.415.200 đồng, trong đó gồm có: 477.500 đồng (Có hóa đơn), 7.415.200 đồng là tiền trị giá dây chuyền vàng bị mất và tổn thất tinh thần 347.522.500 đồng.

- Các Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý yêu cầu bị cáo Ng Th T bồi thường tổn thất tinh thần 300.000.000 đồng.

- Ông Nguyễn Bản Xuân yêu cầu bồi thường 400.000 đồng (Thiệt hại hư hỏng xe mô tô 380.000 đồng, hư hỏng mũ cối 20.000 đồng).

- Bị cáo Ng Th T thừa nhận nhiều lần có hành vi chửi, xúc phạm, lăng mạ, nói xấu, mang chất bẩn (Trấu, bùn, nước tiểu, phân) đến đổ vào cổng nhà các Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý. Bị cáo Ng Th T viết nhiều tờ giấy có nội dung chửi xúc phạm, lăng mạ gia đình các Điền, Quý rải ở khu vực đường đi trong thôn Gia Lương, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Bị cáo Tình cho rằng nguyên nhân là do gia đình bị cáo Nguyễn Trọng Điền xúi giục con trai, con dâu của bị cáo Tình ra thuê nhà ở riêng, chia rẽ tình cảm mẹ con của bị cáo nên bị cáo tình có hành vi như vậy.

Tại Bản cáo trạng số: 179/VKS-HS ngày 23/08/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố: Các bị cáo Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý, Nguyễn Trọng Huy về tội Bắt, giữ người trái pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Ng Th T về tội Làm nhục người khác theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 191/2023/HS-ST ngày 22/09/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã Quyết định:

Tuyên bố:

- Bị cáo **Ng Th T** phạm tội Làm nhục người khác.
- Các bị cáo **Nguyễn Trọng Điền**, **Nguyễn Thị Quý**, **Nguyễn Trọng Huy** phạm tội Bắt, giữ người trái pháp luật.
- Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 155; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: **Ng Th T 10** (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.
- Căn cứ khoản 1 Điều 157; Các điểm e, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt:
 - + **Nguyễn Trọng Điền** 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án.
 - + **Nguyễn Thị Quý** 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án.
 - + **Nguyễn Trọng Huy** 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý và Nguyễn Trọng Huy cho Ủy ban nhân dân xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách bản án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Căn cứ Điều 592 của Bộ luật Dân sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

+ Buộc các bị cáo Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý và Nguyễn Trọng Huy phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Ng Th T tổng số tiền 9.477.500 đồng, kỷ phần của mỗi bị cáo là 3.159.166 đồng, làm tròn số thành 3.159.000 đồng (Ba triệu, một trăm năm mươi chín nghìn đồng).

+ Buộc bị cáo **Ng Th T** phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Trọng Điền 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng); Bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Quý 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng của các bị cáo Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý và Nguyễn Trọng Huy đã nộp tại Biên lai thu tiền số: AA/2020/ 0035471 ngày 12/09/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Trọng Điền: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, vỏ màu đen, số Imei 1: 353415084260655; Imei 2: 353416084260653, trong máy lắp sim số thuê bao: 0392710220, imei sim: 8984048000316987385.

- Trả lại ông Nguyễn Bản Xuân 01 chiếc mũ cối vỏ màu xanh bị hư hỏng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe đạp điện màu đen-đỏ, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 dây thừng dài 2,35m; 01 đoạn xích bằng kim loại đường kính 0,6cm, dài 1,85m; 01 khóa và ổ khóa Việt Tiệp; 01 thùng nhựa cao 24cm, đường kính 18cm; 01 chiếc mũ vải màu hồng; 01 đôi giày vải màu hồng, đế giày bằng cao su.

(Tình trạng các vật chứng trên như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/08/2023 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

+ Các bị cáo Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý và Nguyễn Trọng Huy mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Bị cáo **Ng Th T** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải bồi thường theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 29/09/2023 bị cáo **Ng Th T** kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo **Ng Th T** giữ nguyên yêu cầu kháng cáo không có ý kiến gì về tội danh và điều luật. **Bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức: Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Ng Th T** theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Ng Th T**. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo **Ng Th T** với mức án 10 tháng tù là có căn cứ đúng pháp luật nhưng do bị cáo có nhiều tình tiết mới, đang phải điều trị bệnh tật, nhân thân chưa bị tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, các bị hại xin cho bị cáo nhất là thông gia giữa hai bên gia đình bị cáo, bị cáo đang phải điều trị nhiều bệnh tật, sức khỏe yếu, bố, mẹ bị cáo có công với cách mạng, sống ở nông thôn nhận thức pháp luật hạn chế, có cơ sở để cho bị cáo **Ng Th T** được cải tạo ngoài xã hội cũng không còn gây nguy hại cho xã hội, tính nhân đạo của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tại địa phương để chữa bệnh. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt cho bị cáo **Tỉnh** được hưởng án treo. Xử bị cáo **Tỉnh** 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng.

Bị cáo **Ng Th T** xin được cải tạo tại địa phương.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các điều 331,332,333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Xét nội dung kháng cáo:

Căn cứ lời khai của bị cáo **Ng Th T** và các bị cáo khác tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Kết luận: Bị cáo **Ng Th T** thừa nhận nhiều lần có hành vi chửi, xúc phạm, lăng mạ, nói xấu, mang chất bẩn (Trấu, bùn, nước tiểu, phân) đến đổ vào cổng nhà các bị cáo Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý. Bị cáo **Ng Th T** còn tự viết nhiều tờ giấy có nội dung chửi, xúc phạm, lăng mạ gia đình các bị cáo Điền, Quý rải ở khu vực đường đi trong thôn Gia Lương, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Bị cáo **Tình** cho rằng nguyên nhân là do gia đình bị cáo Nguyễn Trọng Điền xúi giục con trai, con dâu của bị cáo **Tình** đi thuê nhà ở riêng, chia rẽ tình cảm mẹ con của bị cáo **Tình** nên bị cáo **Tình** có hành vi như vậy. Bị cáo **Ng Th T** không nhận thức được hành vi đó là làm nhục người khác. Căn cứ vào lời khai của bị cáo **Ng Th T** và các tài liệu điều tra thu thập được, đủ cơ sở xác định: Vào các ngày 18/02/2021, 10/03/2021, 29/03/2021, 16/11/2021, 01/03/2022, 26/04/2022, 28/04/2022, 7/05/2022, 03/06/2022, 09/06/2022, 27/09/2022, bị cáo **Ng Th T** nhiều lần có hành vi chửi, xúc phạm, lăng mạ, nói xấu, mang chất bẩn (Trấu, bùn, nước tiểu, phân) đến đổ vào cổng nhà các bị cáo Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý; Viết nhiều tờ giấy nội dung chửi xúc phạm, lăng mạ gia đình các bị cáo Điền, Quý rải ở khu vực đường đi trong thôn Gia Lương, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Hành vi của bị cáo **Ng Th T** đã xúc phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự của hai người là các bị cáo Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý và phạm tội hai lần trở lên. Vì vậy, đủ cơ sở Kết luận bị cáo **Ng Th T** đã phạm tội “Làm nhục người khác”.

Hành vi của bị cáo **Ng Th T** đã cấu thành tội Làm nhục người khác, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 155, Điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo **Ng Th T**:

Hành vi của bị cáo Ng Th T là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm danh dự, nhân phẩm của các bị cáo khác trong cùng vụ án là trái pháp luật. Xuất phát từ việc mâu thuẫn tình cảm giữa hai bên thông gia cùng các con của bị cáo dẫn tới đã xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm, nhân cách đạo đức, thuần phong mỹ tục. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử xử phạt bị cáo Ng Th T 10 tháng tù là có căn cứ mới có tác dụng giáo dục bị cáo Tỉnh nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm có tình tiết mới và bị cáo tự nguyện tiếp tục bồi thường. Bị cáo đã nộp tiền bồi thường cho bị hại theo Quyết định của Bản án sơ thẩm.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nguyên nhân và điều kiện dẫn đến việc phạm tội, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng (Bị cáo phạm tội nhiều lần), giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt mức hình phạt 10 tháng tù đối với bị cáo **Ng Th T** là phù hợp nhưng do có các tình tiết mới như bố, mẹ bị cáo có công với cách mạng, nhân thân chưa bị tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, cũng là bị hại trong vụ án, tính nhân đạo của pháp luật nên có cơ sở để chấp nhận yêu cầu xin được cải tạo tại địa phương của bị cáo Ng Th T.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm Quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Ng Th T**. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình sự nhưng cho hưởng án treo.

Ghi nhận bị cáo Ng Th T đã nộp 9.622.5000 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội để trả cho các bị cáo và tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

3. Về án phí: Bị cáo **Ng Th T** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Ng Th T**.

II. Sử Bản án hình sự sơ thẩm số: 191/2023/HSST ngày 22/09/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội về Quyết định hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Ng Th T** phạm tội “Làm nhục người khác”.

Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 155; Các điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Ng Th T** 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo **Ng Th T** cho Ủy ban nhân dân xã Dục Tú, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo **Ng Th T** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo **Ng Th T** cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

***Về trách nhiệm dân sự:**

Xác nhận việc bị cáo **Ng Th T** đã nộp vào Cục thi hành án dân sự, thành phố Hà Nội ngày 29/09/2023 theo Biên lai thu tiền số: A A/2020/0035533, số tiền 9.622.500 đồng, được thực hiện như sau: Trả cho bị cáo: **Nguyễn Trọng Điền** số tiền **2.920.500** đồng. Trả cho bị cáo: **Nguyễn Thị Quý** số tiền **2.920.500** đồng. Đã trừ số tiền mà các bị cáo Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý và Nguyễn Trọng Huy phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị cáo Ng Th T tổng số tiền 9.477.500 đồng, kỷ phần của mỗi bị cáo là 3.159.166 đồng, làm tròn số thành 3.159.000 đồng (Ba triệu, một trăm năm mươi chín nghìn đồng). Các bị cáo **Nguyễn Trọng Điền, Nguyễn Thị Quý** khi nhận tiền phải trả cho bị cáo Nguyễn Trọng Huy **3.159.000** đồng (Ba triệu, một trăm năm mươi chín nghìn đồng), kỷ phần của mỗi bị cáo là **1.579 500** đồng.

Xác nhận bị cáo **Ng Th T** đã nộp 200 000 đồng tiền án phí hình sự và 900 000 tiền án phí dân sự sơ thẩm cùng ở trong số tiền mà bị cáo Ng Th T đã nộp trong Biên lai thu tiền này.

III. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **Ng Th T** không phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 29/12/2023./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Đông Anh;
- VKSND huyện Đông Anh;
- TAND huyện Đông Anh;
- Chi cục Thi hành án dân sự
huyện Đông Anh;
- UBND xã Dục Tú, Đông Anh ;
- Bị hại, Bị cáo, Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an quận Hoàng Mai;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- TAND quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự
quận Hoàng Mai;
- UBND xã Bình Xa, huyện Hàm
Yên, tỉnh Tuyên Quang;
- Bị hại, Bị cáo, Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thành